

**HÀNH VI VI PHẠM, MỨC ĐỘ VÀ BIỆN PHÁP KỶ LUẬT HỌC SINH**  
(Ban hành kèm theo Quyết định số 14/QĐ-KTCNHV-HSSV ngày 27/01/2026)

| TT  | Hành vi vi phạm                                                                                                      | Số lần vi phạm, mức độ và<br>Biện pháp kỷ luật |                        |                         | Diễn giải bổ sung                                                                                                                                        |
|-----|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------|------------------------|-------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|     |                                                                                                                      | (mức độ 1)<br>Nhắc nhở                         | (mức độ 2)<br>Phê bình | (mức độ 3)<br>Kiểm điểm |                                                                                                                                                          |
|     | <b>Vi phạm nội quy học tập</b>                                                                                       |                                                |                        |                         |                                                                                                                                                          |
| 1.  | Đến trễ giờ học, giờ thực tập, sinh hoạt, ... (trong học kỳ)                                                         | Lần 1                                          | Lần 2                  | Lần 3                   |                                                                                                                                                          |
| 2.  | Tự ý trốn học, bỏ giờ, trốn tiết đi ra ngoài mà không xin phép giáo viên.                                            | Lần 1                                          | Lần 2                  | Lần 3                   |                                                                                                                                                          |
| 3.  | Gây mất trật tự, làm việc riêng trong giờ học, giờ thực tập, sinh hoạt, hội họp, ...                                 |                                                | Lần 1                  | Lần 2                   |                                                                                                                                                          |
| 4.  | Bỏ sinh hoạt lớp, khoa, trường, vắng tham dự các buổi lễ (không có phép)                                             | Lần 1                                          | Lần 2                  | Lần 3                   |                                                                                                                                                          |
| 5.  | Không tham gia sinh hoạt chính trị đầu khóa                                                                          |                                                |                        | x                       |                                                                                                                                                          |
| 6.  | Nghỉ học không phép hoặc quá phép đã được duyệt (trong học kỳ)                                                       |                                                | >3 ngày                | >10 ngày                | Xử lý theo quy chế đào tạo                                                                                                                               |
| 7.  | Học sinh không mang đồng phục, giày, ... đúng quy định.                                                              | Lần 1                                          | Lần 2                  | Lần 3                   |                                                                                                                                                          |
| 8.  | Không bổ sung các bản sao y giấy tờ như (bằng tốt nghiệp THCS/THPT và các giấy tờ khác theo quy định của Nhà trường) | Lần 1                                          | Lần 2                  | Lần 3                   | Trường hợp học sinh không nộp bằng tốt nghiệp phục vụ cho hồ sơ miễn giảm học phí đúng thời hạn, học sinh sẽ phải thực hiện đóng học phí cho năm học đó. |
| 9.  | Sử dụng văn bằng đầu vào không hợp pháp                                                                              |                                                |                        |                         | Buộc thôi học và hủy kết quả học tập. Tùy theo mức độ có thể giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật.                               |
| 10. | Sử dụng điện thoại hoặc các thiết bị điện tử khác trong giờ học                                                      | Lần 1                                          | Lần 2                  | Lần 3                   |                                                                                                                                                          |
| 11. | Học thay hoặc nhờ người khác học thay                                                                                |                                                |                        | x                       |                                                                                                                                                          |
| 12. | Thi, kiểm tra thay, hoặc nhờ người khác thi, kiểm tra thay, làm                                                      |                                                |                        |                         | Xử lý theo nội quy phòng thi                                                                                                                             |

| TT  | Hành vi vi phạm                                                                                                                                                                                                                                                  | Số lần vi phạm, mức độ và<br>Biện pháp kỷ luật |                        |                         | Diễn giải bổ sung                                                                   |
|-----|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------|------------------------|-------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------|
|     |                                                                                                                                                                                                                                                                  | (mức độ 1)<br>Nhắc nhở                         | (mức độ 2)<br>Phê bình | (mức độ 3)<br>Kiểm điểm |                                                                                     |
|     | thay, nhờ làm hoặc sao chép tiểu luận, đồ án, ...                                                                                                                                                                                                                |                                                |                        |                         |                                                                                     |
| 13. | Tổ chức học, thi, kiểm tra thay; tổ chức làm thay tiểu luận, đồ án, khóa luận tốt nghiệp, ...                                                                                                                                                                    |                                                |                        |                         | Tùy theo mức độ có thể giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật |
| 14. | Mang tài liệu vào phòng thi, Đưa đề thi ra ngoài nhờ làm hộ, ném tài liệu vào phòng thi, Vẽ bậy vào bài thi; bỏ thi không có lý do chính đáng                                                                                                                    |                                                |                        |                         | Xử lý theo nội quy phòng thi                                                        |
| 15. | Không đóng hoặc chậm đóng học phí, bảo hiểm y tế, các khoản thu khác theo quy định của nhà trường mà không có lý do chính đáng.                                                                                                                                  |                                                |                        | X                       |                                                                                     |
| 16. | Trộm, lấy cắp, chiếm dụng tiền, tài sản của Nhà trường, của lớp, của cá nhân; chứa chấp, tiêu thụ tài sản do lấy cắp mà có                                                                                                                                       |                                                |                        | X                       | Nếu nghiêm trọng, giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật      |
|     | <b>Vi phạm quy định trong quan hệ ứng xử với bạn bè, CB – VC - NLĐ và quan hệ xã hội</b>                                                                                                                                                                         |                                                |                        |                         |                                                                                     |
| 17. | Tham gia hoặc tổ chức chơi lô đề, đánh bạc dưới mọi hình thức                                                                                                                                                                                                    |                                                |                        | X                       | Tùy theo mức độ có thể giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật |
| 18. | Tàng trữ, lưu hành, truy cập, sử dụng sản phẩm văn hóa đồi trụy hoặc tham gia các hoạt động mê tín dị đoan, hoạt động tôn giáo trái phép                                                                                                                         |                                                |                        | X                       | Nếu nghiêm trọng, giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật      |
| 19. | Tự ý đưa thông tin lên mạng xã hội, ... làm tổn hại đến danh dự, uy tín của cá nhân, tổ chức, ... hoặc gây mất đoàn kết trong bạn bè, tập thể lớp                                                                                                                |                                                | X                      | X                       |                                                                                     |
| 20. | Thông tin, đăng tải, bình luận, chia sẻ bài viết, hình ảnh có nội dung dung tục, bạo lực, đồi trụy, xâm phạm an ninh quốc gia, chống phá Đảng và Nhà nước, xuyên tạc, vu khống, xúc phạm uy tín của tổ chức, danh dự và nhân phẩm của cá nhân trên mạng Internet |                                                |                        | X                       | Nếu nghiêm trọng, giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật.     |
| 21. | Kích động, lôi kéo người khác biểu tình, viết truyền đơn, áp phích trái pháp luật                                                                                                                                                                                |                                                |                        |                         | Giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật                        |
| 22. | Tham gia biểu tình, tụ tập đông người, khiếu kiện trái quy định                                                                                                                                                                                                  |                                                |                        |                         | Giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật                        |



| TT  | Hành vi vi phạm                                                                                          | Số lần vi phạm, mức độ và Biện pháp kỷ luật |                        |                         | Diễn giải bổ sung                                                              |
|-----|----------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------|------------------------|-------------------------|--------------------------------------------------------------------------------|
|     |                                                                                                          | (mức độ 1)<br>Nhắc nhở                      | (mức độ 2)<br>Phê bình | (mức độ 3)<br>Kiểm điểm |                                                                                |
|     | của pháp luật                                                                                            |                                             |                        |                         |                                                                                |
| 23. | Gây gổ, đe dọa, chửi, lăng mạ bạn bè                                                                     |                                             |                        | X                       |                                                                                |
| 24. | Có hành vi vô lễ với giáo viên, cán bộ, viên chức và người lao động của trường.                          |                                             |                        | X                       |                                                                                |
| 25. | Có hành vi đe dọa, chống đối với giáo viên, cán bộ, viên chức và nhân viên của trường đang làm nhiệm vụ. |                                             |                        | X                       |                                                                                |
| 26. | Xúc phạm, có thái độ không đúng đắn với bạn bè                                                           |                                             | Lần 1                  | Lần 2                   |                                                                                |
| 27. | Nói tục, chửi thề, phát ngôn bừa bãi                                                                     | Lần 1                                       | Lần 2                  | Lần 3                   |                                                                                |
| 28. | Uống rượu, bia trong giờ học; say rượu, bia khi đến trường                                               |                                             |                        | X                       |                                                                                |
| 29. | Tàng trữ hoặc sử dụng thuốc lá trong khuôn viên Nhà trường.                                              |                                             |                        | X                       |                                                                                |
| 30. | Tàng trữ hoặc sử dụng thuốc lá điện tử trong khuôn viên Nhà trường.                                      |                                             |                        | X                       | Giao cho cơ quan có thẩm quyền xử lý theo quy định của pháp luật               |
| 31. | Buôn bán, vận chuyển, tàng trữ và lôi kéo người khác sử dụng ma túy                                      |                                             |                        |                         | Giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật                   |
| 32. | Tàng trữ, sử dụng ma túy                                                                                 |                                             |                        |                         | Xử lý theo quy định về xử lý học sinh liên quan đến ma túy                     |
| 33. | Hoạt động mại dâm                                                                                        |                                             |                        |                         | Giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật                   |
| 34. | Chứa chấp, môi giới hoạt động mại dâm                                                                    |                                             |                        |                         | Giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật                   |
| 35. | Chứa chấp, buôn bán vũ khí, chất nổ, chất dễ cháy và các hàng cấm theo quy định của Nhà nước             |                                             |                        |                         | Giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật                   |
| 36. | Đưa đối tượng xấu vào trong trường gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự trong Nhà trường               |                                             |                        | X                       | Nếu nghiêm trọng, giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật |
| 37. | Vi phạm luật pháp của Nhà nước                                                                           |                                             |                        | X                       | Nếu nghiêm trọng, giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật |
| 38. | Vi phạm các nội dung nghiêm cấm khác                                                                     |                                             |                        | X                       | Nếu nghiêm trọng, giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật |
| 39. | Đánh nhau gây thương tích, tổ chức hoặc tham gia tổ chức đánh nhau.                                      |                                             |                        | X                       | Nếu nghiêm trọng, giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật |

| TT  | Hành vi vi phạm                                                                                                                                                      | Số lần vi phạm, mức độ và Biện pháp kỷ luật |                        |                         | Diễn giả bổ sung                                                                                       |
|-----|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------|------------------------|-------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|     |                                                                                                                                                                      | (mức độ 1)<br>Nhắc nhở                      | (mức độ 2)<br>Phê bình | (mức độ 3)<br>Kiểm điểm |                                                                                                        |
|     |                                                                                                                                                                      |                                             |                        |                         | luật                                                                                                   |
| 40. | Mang hung khí, vũ khí trên người vào trong khuôn viên Nhà trường.                                                                                                    |                                             |                        | X                       | Nếu nghiêm trọng, giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật                         |
| 41. | Mượn thẻ, giấy tờ tùy thân, thông tin cá nhân của học sinh khác đi cầm cố, vay tiền phục vụ công việc riêng của bản thân không được sự đồng ý của chủ thẻ.           |                                             |                        | X                       | Nếu nghiêm trọng, giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật                         |
| 42. | Sử dụng thông tin của nhà trường, cán bộ, viên chức và người lao động của trường đi vay tiền phục vụ công việc riêng của bản thân                                    |                                             |                        | X                       | Nếu nghiêm trọng, giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật                         |
| 43. | Vi phạm các quy định về trật tự, an toàn giao thông                                                                                                                  |                                             |                        | X                       | Nếu nghiêm trọng, giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật                         |
| 44. | Lấy cắp đồ bên ngoài mà bị người mất cắp tố giác hoặc đi theo bạn biết sự việc mà bao che không báo cáo                                                              |                                             |                        |                         | Nếu nghiêm trọng, giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật                         |
| 45. | Thành lập, tham gia các hoạt động mang tính chất chính trị trái pháp luật; tổ chức, tham gia các hoạt động tập thể mang danh nghĩa nhà nước                          |                                             |                        |                         | Giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật                                           |
| 46. | Chơi đánh bài trong sân trường hoặc ở trong lớp học                                                                                                                  |                                             |                        | X                       |                                                                                                        |
| 47. | Trèo và chui qua tường rào để trốn tiết học                                                                                                                          |                                             | Lần 1                  | Lần 2                   |                                                                                                        |
| 48. | Có hành vi quấy rối, xâm phạm nhân phẩm, đời tư của người khác trên mạng xã hội                                                                                      |                                             |                        |                         | Trường hợp nghiêm trọng, chuyển cho cơ quan có thẩm quyền xem xét và xử lý theo quy định của pháp luật |
|     | <b>Vi phạm quy định về vệ sinh, giữ gìn bảo quản tài sản, thiết bị, dụng cụ học tập</b>                                                                              |                                             |                        |                         |                                                                                                        |
| 49. | Làm hư hỏng tài sản trong phòng học, xưởng thực tập, tài liệu học tập của thư viện và các tài sản khác của nhà trường                                                |                                             |                        | X                       | Phải bồi thường thiệt hại.                                                                             |
| 50. | Vẽ bậy, viết bậy, đập giầy dép lên tường phòng học, lớp học, xưởng thực tập, bàn ghế trong lớp                                                                       |                                             |                        | X                       | Đồng thời buộc học sinh vi phạm lau rửa sạch nơi bị bẩn                                                |
| 51. | Xả giấy, rác, bã kẹo cao su, bánh kẹo, vỏ hạt, thức ăn thừa ra lớp học, xưởng thực tập, hành lang, sân trường, các nơi công cộng khác ... làm mất vệ sinh môi trường |                                             |                        | X                       | Đồng thời buộc học sinh vi phạm thực hiện vệ sinh môi trường                                           |



| TT  | Hành vi vi phạm                                                                                                                                                                    | Số lần vi phạm, mức độ và<br>Biện pháp kỷ luật |                        |                         | Diễn giả bổ sung          |
|-----|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------|------------------------|-------------------------|---------------------------|
|     |                                                                                                                                                                                    | (mức độ 1)<br>Nhắc nhở                         | (mức độ 2)<br>Phê bình | (mức độ 3)<br>Kiểm điểm |                           |
| 52. | CB – VC – NLĐ hoặc GV nhắc nhở học sinh nhặt giấy, rác, bã kẹo cao su, bánh kẹo, vỏ hạt, thức ăn thừa do học sinh xả ra lớp học, hành lang, sân trường, ... nhưng không thực hiện. |                                                |                        | X                       |                           |
| 53. | Sử dụng lãng phí điện, nước trong khuôn viên Nhà trường.                                                                                                                           |                                                |                        | X                       |                           |
| 54. | Bẻ, lấy trộm hoa, cây cảnh, cây xanh trong nhà trường làm mất cảnh quan môi trường                                                                                                 |                                                |                        | X                       | Phải bồi thường thiệt hại |

